

Số: 07/QĐ-UBND

Đông Hà, ngày 05 tháng 01 năm 2014

BỘ CÔNG THƯƠNG

ĐẾN

Số: 251

Ngày: 11/01/14

Chuyển: CMC T.M.T

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch phát triển thương mại điện tử
tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2011 - 2015

CỤC THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ
VÀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

CÔNG VĂN ĐẾN

CV Số: 57

Ngày: 11 tháng 01 năm 2014

Ưu hồ sơ:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Thương mại (sửa đổi) năm 2005; Luật giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 ngày 29/11/2005;

Căn cứ Nghị định số 57/2006/NĐ-CP ngày 09/6/2006 của Chính phủ về Thương mại điện tử;

Căn cứ Quyết định số 1073/QĐ-TTg ngày 12 tháng 7 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2011 - 2015;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 684/TTr-SCT ngày 14 tháng 10 năm 2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch phát triển Thương mại điện tử tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2011 – 2015.

Điều 2. Giao Sở Công Thương chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố, thị xã xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Công Thương, Thông tin & Truyền thông, Khoa học & Công nghệ, Kế hoạch & Đầu tư, Tài chính; Giám đốc Kho Bạc Nhà nước tỉnh, thủ trưởng các đơn vị liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Công Thương;
- TT. Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Chánh VP, các PVP, CV;
- Lưu VT, TM.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Cường

KẾ HOẠCH

Phát triển Thương mại điện tử tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2011 - 2015
(*Phê duyệt kèm theo Quyết định số 07 /QĐ-UBND, ngày 05 /01 /2011*
của UBND tỉnh Quảng Trị)



A. HIỆN TRẠNG VÀ NHU CẦU ỨNG DỤNG TMĐT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Theo Báo cáo về Thương mại điện tử (TMĐT) năm 2009 (tháng 2/2010) của Bộ Công Thương thì đã có 100% doanh nghiệp trang bị máy tính khi tiến hành khảo sát tại 2.004 doanh nghiệp (DN) trên cả nước, trong đó có 98% DN đã kết nối Internet và 86% DN đã sử dụng email (thư điện tử) vào mục đích kinh doanh; 38% DN đã có website riêng. Điểm nổi bật trong ứng dụng TMĐT gần đây là tỷ lệ DN sử dụng các phần mềm phục vụ cho hoạt động SX, KD có xu hướng tăng. Ngoài 92% DN sử dụng phần mềm kế toán, các DN cũng đã đầu tư, triển khai nhiều phần mềm chuyên dụng khác như quản lý nhân sự (43%), quản lý chuỗi cung ứng (32%), quản lý khách hàng (27%)...

Hiệu quả của việc ứng dụng TMĐT đã rất rõ nét. Với chi phí đầu tư cho TMĐT và Công nghệ thông tin (CNTT) chỉ chiếm khoảng 5% tổng chi phí, nhưng trung bình 33% doanh thu của DN là từ các đơn đặt hàng qua phương tiện điện tử và DN cũng dành bình quân 28% chi phí mua hàng cho việc đặt hàng qua các kênh điện tử.

Ở Quảng Trị, theo số liệu khảo sát của Sở Thông tin - Truyền thông thì tại thời điểm tháng 12/2009, toàn tỉnh có trên 1.200 DN. Hầu hết các doanh nghiệp trang bị máy tính, máy in (Máy vi tính các loại: 4.500 cái; Máy in: 1.200 cái). Đã có hơn 150 doanh nghiệp có mạng LAN và 960 doanh nghiệp có kết nối Internet ADSL. Hiện có hơn 50 doanh nghiệp đã xây dựng website, trong đó có hơn 10 doanh nghiệp có tổ chức bán hàng trực tuyến. Chức năng chính của đa số các website này đều đưa thông tin nội bộ của doanh nghiệp, giới thiệu sản phẩm, ...Hầu hết các doanh nghiệp ứng dụng CNTT trong công tác văn phòng (chiếm trên 80%); Một số ít doanh nghiệp đã ứng dụng CNTT trong sản xuất kinh doanh như phần mềm kế toán tài chính, quản lý kho bãi, quản lý hàng hóa, quản lý và điều hành dây chuyền sản xuất, sử dụng các dịch vụ thư điện tử miễn phí để giao dịch trong kinh doanh.

Hiện có hơn 50 doanh nghiệp đã xây dựng website, trong đó có hơn 10 doanh nghiệp có tổ chức bán hàng trực tuyến....Các website này cơ bản đã cập nhật tương đối đầy đủ những nội dung giới thiệu, quảng bá về doanh nghiệp, sản phẩm của doanh nghiệp. Mặc dù vậy, đa số các DN cũng chỉ mới dừng lại ở

mức: khai thác thông tin, gửi nhận thư điện tử, trao đổi thông tin... chưa tiếp cận được các dịch vụ liên quan đến ứng dụng Chính phủ điện tử, chưa tham gia vào hoạt động những sản phẩm dịch vụ trên mạng.

Kết quả khảo sát kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cũng cho thấy nguồn nhân lực có khả năng ứng dụng TMĐT trong các doanh nghiệp tại Quảng Trị còn yếu và thiếu rất nhiều. Số người có trình độ đại học và trên đại học về CNTT trên 60 người; cao đẳng trên 150 người; Có hơn 2.500 nhân viên được đào tạo tin học văn phòng. Đa số nguồn nhân lực có trình độ CNTT đều ở các doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh lĩnh vực CNTT và truyền thông. Ở một số doanh nghiệp khác, nguồn nhân lực CNTT vẫn chưa được bố trí. Đa phần các cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp, người tiêu dùng chưa nắm vững các kiến thức về TMĐT và các tiện ích của TMĐT trong kinh doanh.

Với thực trạng hạ tầng cơ sở công nghệ thông tin và nguồn nhân lực thiếu và yếu như trên, để hỗ trợ DN phát triển TMĐT, ngày 25/5/2009 UBND tỉnh Quảng Trị đã có Quyết định số 988/QĐ-UBND phê duyệt Kế hoạch phát triển TMĐT tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2009-2010. Sau hơn 1 năm tích cực thực hiện Kế hoạch, các Sở, ngành, đơn vị được giao nhiệm vụ đã tổ chức được nhiều khóa tập huấn, hội thảo về TMĐT, đào tạo kỹ năng ứng dụng TMĐT với sự tham gia của gần 500 người đến từ các đơn vị, doanh nghiệp; tổ chức 01 đoàn khảo sát, học tập kinh nghiệm các địa phương đã phát triển TMĐT; hỗ trợ 8 DN xây dựng website; xây dựng 01 Cổng Thông tin doanh nghiệp nhỏ và vừa của tỉnh (địa chỉ: <http://www.quangtrisme.vn>). Hiện đã có 34 doanh nghiệp tham gia trên Cổng), xây dựng chuyên mục TMĐT trên website Công Thương Quảng Trị; phối hợp với Trung tâm phát triển TMĐT - Cục TMĐT và các đơn vị liên quan nghiên cứu, lập Đề án chi tiết để trình UBND tỉnh phê duyệt xây dựng sản phẩm dịch vụ TMĐT của tỉnh...

Thực hiện Quyết định số 1073/QĐ-TTg Ngày 12/7/2010 Thủ tướng Chính phủ v/v phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển TMĐT giai đoạn 2011-2015, với mục đích tiếp tục thúc đẩy sự phát triển TMĐT tại địa bàn tỉnh, nâng cao khả năng cạnh tranh cho các DN của tỉnh, UBND tỉnh Quảng Trị lập Kế hoạch phát triển TMĐT của tỉnh giai đoạn 2011 – 2015 với các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

B. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ TỈNH QUẢNG TRỊ GIAI ĐOẠN 2011 – 2015

I. MỤC TIÊU

Căn cứ mục tiêu phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2011 - 2015 tại Quyết định số 1073/QĐ-TTg ngày 12 tháng 7 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ, căn cứ vào nhu cầu và thực trạng ứng dụng thương mại điện tử của tỉnh

Quảng Trị, mục tiêu phát triển thương mại điện tử đến năm 2015 của tỉnh Quảng Trị bao gồm 3 nhóm mục tiêu sau:

1. 90% doanh nghiệp tiến hành giao dịch thương mại điện tử loại hình doanh nghiệp với người tiêu dùng hoặc doanh nghiệp với doanh nghiệp, trong đó:

a) 100% doanh nghiệp sử dụng thư điện tử trong hoạt động giao dịch và trao đổi thông tin;

b) 40% doanh nghiệp có trang thông tin điện tử, cập nhật định kỳ thông tin hoạt động và quảng bá sản phẩm của doanh nghiệp;

c) 30% doanh nghiệp tham gia các website thương mại điện tử để mua bán các sản phẩm hàng hóa và dịch vụ liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp;

2. Bước đầu hình thành các tiện ích hỗ trợ người tiêu dùng tham gia thương mại điện tử loại hình doanh nghiệp với người tiêu dùng, trong đó:

a) 50% các siêu thị, trung tâm mua sắm và cơ sở phân phối hiện đại cho phép người tiêu dùng thanh toán không dùng tiền mặt khi mua hàng;

b) 30% cơ sở kinh doanh phát triển các kênh giao dịch điện tử phục vụ người tiêu dùng.

3. Phần lớn dịch vụ công liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh được cung cấp trực tuyến từ mức độ 2 trở lên.

II. CÁC NHIỆM VỤ VÀ KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI

1. Triển khai pháp luật về thương mại điện tử

a) Tổ chức tuyên truyền trên địa bàn tỉnh để cán bộ quản lý nhà nước, doanh nghiệp và công dân nắm các quy định của pháp luật về thương mại điện tử;

b) Trong quá trình triển khai chính sách pháp luật về thương mại điện tử, kịp thời phản ánh những vướng mắc, khó khăn cũng như các quy định chưa hợp lý lên các cơ quan có thẩm quyền để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn;

c) Tổ chức thực thi các quy định pháp luật liên quan tới thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh:

- Tổ chức các hoạt động rà soát, kiểm tra hàng năm nhằm nắm vững tình hình phát triển thương mại điện tử trên địa bàn, làm cơ sở cho việc triển khai chính sách và thực thi pháp luật về thương mại điện tử tại địa phương;

- Tổ chức những hoạt động thanh tra liên ngành về lĩnh vực thương mại điện tử tại địa phương.

2. Phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức về thương mại điện tử

a) Tổ chức các khóa tập huấn về thương mại điện tử cho cán bộ quản lý nhà nước. Nội dung tuyên truyền chủ yếu bao gồm: Tổng quan và lợi ích của thương mại điện tử; Các mô hình thương mại điện tử trên thế giới; Thương mại điện tử Việt Nam; Hệ thống pháp luật về thương mại điện tử; Các hoạt động thanh tra, kiểm tra, thống kê thương mại điện tử; Lập kế hoạch triển khai thương mại điện tử; Dịch vụ công trực tuyến; Các kỹ năng khai thác, quản lý và cập nhật thông tin thương mại trực tuyến;

b) Tổ chức các khóa tập huấn chuyên sâu về kỹ năng thương mại điện tử cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Nội dung tập huấn chủ yếu bao gồm: Các mô hình thương mại điện tử trên thế giới và Việt Nam; Lập kế hoạch ứng dụng và triển khai thương mại điện tử cho doanh nghiệp; Các kỹ năng khai thác thông tin thương mại trực tuyến; Các kỹ năng tìm kiếm khách hàng trên Internet; Các doanh nghiệp triển khai và ứng dụng thương mại điện tử thành công; Xây dựng và quản trị website thương mại điện tử; Ứng dụng marketing trực tuyến; Sàn giao dịch thương mại điện tử; Xây dựng thương hiệu trên môi trường Internet;

3. Cung cấp trực tuyến các dịch vụ công liên quan tới lĩnh vực công nghiệp và thương mại

Xây dựng các hệ thống cung cấp trực tuyến các dịch vụ công;

- Căn cứ trên kế hoạch cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị, Sở Công Thương chủ động nghiên cứu, xây dựng các hệ thống phần mềm, phần cứng để chuyển các thủ tục cấp giấy phép hiện nay ở Sở lên môi trường trực tuyến, triển khai dịch vụ công ở mức độ 1, 2, 3 và 4;

- Hướng tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến tích hợp các công cụ chữ ký số, xác thực chữ ký số nhằm đảm bảo an toàn, bảo mật;

- Tham khảo các kinh nghiệm triển khai và phối hợp với Trung tâm Phát triển thương mại điện tử (EcomViet) thuộc Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin trong việc xây dựng hệ thống cung cấp trực tuyến các dịch vụ công.

4. Cùng cố tổ chức, nâng cao hiệu quả và năng lực quản lý nhà nước về thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh

a) Xây dựng bộ phận chuyên trách về thương mại điện tử tại Sở Công Thương. Sở Công Thương, phối hợp với Sở Nội vụ, dự thảo cơ cấu tổ chức và biên chế trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

b) Xây dựng hệ thống quản lý thông tin doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh

- Hệ thống thông tin doanh nghiệp tại địa phương hiện chưa được quản lý và cập nhật một cách có hệ thống. Sở Công Thương cần xây dựng các hệ thống quản lý trực tuyến thông tin doanh nghiệp trên địa bàn, kết nối với các

quận/huyện và với Cổng thông tin Xuất khẩu Việt Nam (VNEX) của Bộ Công Thương;

c) Xây dựng hệ thống thu thập và quản lý trực tuyến thông tin xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh

Để tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh, Sở Công Thương cần chủ trì xây dựng hệ thống trực tuyến về thu thập, xử lý số liệu xuất nhập khẩu. Các kết quả thu thập và xử lý của hệ thống sẽ giúp lãnh đạo tỉnh nắm bắt kịp thời và nhanh chóng ra quyết định điều hành lĩnh vực xuất nhập khẩu của tỉnh;

d) Cung cấp, cập nhật thông tin về tiềm năng xuất khẩu của tỉnh và danh bạ doanh nghiệp xuất khẩu trên Cổng thông tin Xuất khẩu Việt Nam (VNEX)

- Cổng thông tin Xuất khẩu Việt Nam (VNEX) có địa chỉ vnex.com.vn là Cổng thông tin chính thống của Bộ Công Thương, cập nhật bằng tiếng Anh để giới thiệu tiềm năng xuất khẩu của Việt Nam và 63 tỉnh, thành phố trên cả nước. Đồng thời, VNEX cung cấp cơ sở dữ liệu về các doanh nghiệp xuất khẩu của Việt Nam theo các lĩnh vực ngành hàng. Sở Công Thương lập kế hoạch bố trí nguồn lực để thu thập, biên tập thông tin về tiềm năng xuất khẩu của địa phương và danh sách các doanh nghiệp xuất khẩu cập nhật lên VNEX;

đ) Khai thác thông tin trên Cổng thông tin Thị trường nước ngoài (TTNN)

- Cổng thông tin Thị trường nước ngoài (TTNN) tại địa chỉ ttnn.com.vn là Cổng thông tin đầu tiên và duy nhất tại Việt Nam cung cấp một cách có hệ thống thông tin thị trường nước ngoài về hầu hết các quốc gia và lãnh thổ trên thế giới. Thông tin trên TTNN được cung cấp bởi các đơn vị của Bộ Công Thương và hệ thống trên 60 Thương vụ Việt Nam tại nước ngoài. Sở Công Thương lập kế hoạch bố trí nhân lực, kinh phí khai thác thông tin trên TTNN, phổ biến cho doanh nghiệp, đồng thời giới thiệu, hướng dẫn doanh nghiệp truy cập, khai thác;

- Hằng tháng, trên cơ sở nguồn tin khai thác từ Cổng TTNN, Sở Công Thương chủ trì xây dựng bản tin điện tử cập nhật về tình hình thị trường để cung cấp cho doanh nghiệp xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh;

5. Hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh ứng dụng thương mại điện tử

a) Hỗ trợ doanh nghiệp thiết lập và sử dụng hệ thống thư điện tử với tên miền dùng riêng của doanh nghiệp.

- Thư điện tử là công cụ liên lạc, trao đổi thông tin, giao dịch trực tuyến có tốc độ cao, tin cậy, chi phí cực thấp. Sở Công Thương cần chủ trì hỗ trợ và tư vấn cho doanh nghiệp ứng dụng các giải pháp điện toán đám mây trong triển khai hệ thống thư điện tử với tên miền dùng riêng của doanh nghiệp;

b) Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng website thương mại điện tử

- Website thương mại điện tử đóng vai trò là công cụ xây dựng thương hiệu, quảng bá, kênh truyền thông và công cụ kinh doanh hiệu quả với chi phí thấp. Sở

Công Thương chủ trì hỗ trợ doanh nghiệp định hướng và xây dựng website thương mại điện tử phù hợp với mô hình, sản phẩm của doanh nghiệp. Ngoài ra, cần tư vấn cho doanh nghiệp triển khai quy trình bán hàng trực tuyến, quy trình kinh doanh theo mô hình B2C tiên tiến trên thế giới, cách thức tích hợp công cụ thanh toán trực tuyến, cách thức quảng bá, marketing hiệu quả cho website;

c) Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các sàn giao dịch thương mại điện tử như Cổng Thương mại điện tử quốc gia (ECVN) nhằm quảng bá thương hiệu và sản phẩm của doanh nghiệp.

- Mỗi năm, lựa chọn 20 doanh nghiệp tiêu biểu có khả năng và mong muốn ứng dụng thương mại điện tử để hỗ trợ, tư vấn cách thức tham gia;

- Hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm đối tác thông qua việc khai thác các cơ hội giao thương hàng ngày. Đào tạo kỹ năng quản trị gian hàng trực tuyến;

d) Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử thông qua các công cụ kinh doanh điện tử (e-business).

Để ứng dụng TMĐT một cách bài bản, hiệu quả, các doanh nghiệp cần tối ưu hóa hoạt động quản lý nội bộ thông qua các công cụ e-business như quản lý quan hệ khách hàng (CRM), hoạch định nguồn lực doanh nghiệp (ERP). Sở Công Thương có kế hoạch phổ biến, hướng dẫn các doanh nghiệp sử dụng, tích hợp các hệ thống này một cách có hiệu quả nhằm nâng cao năng lực quản lý nội bộ doanh nghiệp, qua đó giúp doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh.

đ) Hỗ trợ doanh nghiệp kinh doanh thương mại điện tử theo mô hình B2C xây dựng quy trình thu thập thông tin khách hàng thông qua chứng nhận website TMĐT uy tín (TrustVn)

- Trong hoạt động kinh doanh trực tuyến, website sẽ thu thập và sử dụng nhiều thông tin mà đôi khi khách hàng không muốn công khai. Bảo vệ những thông tin cá nhân sẽ giúp khách hàng yên tâm khi giao dịch với website. Những website được gắn nhãn tín nhiệm TrustVn được bảo đảm việc tuân thủ các nguyên tắc về bảo vệ thông tin cá nhân theo thông lệ quốc tế. Sở Công Thương cần bố trí nguồn lực hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng các chính sách bảo vệ thông tin cá nhân theo tiêu chuẩn quốc tế.

e) Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng marketing trực tuyến nhằm xây dựng thương hiệu trên môi trường Internet.

- Marketing là hoạt động mà bất kỳ một doanh nghiệp nào đều phải tiến hành. Hoạt động marketing sẽ giúp doanh nghiệp tiếp cận được với tập khách hàng mục tiêu. Marketing trực tuyến đang là xu thế tiếp thị mới, phù hợp với các doanh nghiệp Việt Nam, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Trong thời gian qua, marketing trực tuyến đã thể hiện được rất nhiều ưu điểm nổi trội như: chi phí thấp, tính tương tác cao, không bị giới hạn bởi không gian, thời gian và đặc biệt là khả năng nhắm đúng đối tượng mục tiêu. Sở Công Thương cần định

hướng và hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng thương hiệu trên môi trường Internet thông qua marketing trực tuyến.

Tất cả các hạng mục hỗ trợ nêu trên, sau khi xây dựng xong sẽ được tập hợp về một đầu mối (tích hợp lên Sàn giao dịch TMĐT của tỉnh) để tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân trong quá trình giao dịch bằng phương thức TMĐT.

6. Xây dựng sàn giao dịch thương mại điện tử

Dựa trên nhu cầu và đặc điểm thương mại của tỉnh để xây dựng 01 Sàn thương mại điện tử phù hợp với quy mô thị trường của Quảng Trị; Mô hình có thể tập trung vào một hoặc một số mặt hàng chủ lực của địa phương. (Giao Sở Công Thương phối hợp với Sở Thông tin - Truyền thông, Sở Kế hoạch & Đầu tư và các đơn vị liên quan lập Đề án chi tiết trình UBND tỉnh phê duyệt để triển khai thực hiện).

7. Khảo sát, học tập kinh nghiệm

Tổ chức đoàn đi tham quan, khảo sát, học tập kinh nghiệm các địa phương đã xây dựng Sàn giao dịch TMĐT và triển khai kế hoạch thương mại điện tử đạt kết quả tốt, khảo sát một số doanh nghiệp ứng dụng TMĐT thành công;

8. Tổ chức điều tra, khảo sát tình hình ứng dụng TMĐT của doanh nghiệp và người dân trên địa bàn tỉnh Quảng Trị để sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch phát triển TMĐT của tỉnh giai đoạn 2011 – 2015.

C. KINH PHÍ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN :

I. Kinh phí thực hiện:

Tổng kinh phí triển khai kế hoạch phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2011 - 2015 là **3.291.000.000 VNĐ**. Trong đó NS tỉnh 1.250.000.000 đồng còn lại đề nghị TW hỗ trợ và huy động từ các nguồn khác.

(Phụ lục kinh phí triển khai kế hoạch kèm theo)

II. Tổ chức thực hiện:

1. Các cấp ủy Đảng, chính quyền trong tỉnh quán triệt sâu sắc mục tiêu, hoạt động triển khai để xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai và chỉ đạo thực hiện.

2. Sở Công Thương:

a) Sở Công Thương là đầu mối chủ trì thực hiện kế hoạch, có trách nhiệm triển khai, phối hợp chặt chẽ với Cục Thương mại Điện tử và Công nghệ thông tin - Bộ Công Thương, Sở Thông tin - Truyền thông, Sở Khoa học & Công nghệ, Sở Kế hoạch & Đầu tư và các đơn vị có liên quan xây dựng và triển khai Kế hoạch phát triển thương mại điện tử, hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh ứng dụng thương mại điện tử, quảng bá thông tin lên mạng Internet;

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng các kế hoạch chi tiết (bao gồm cả phương án tài chính) trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Tổ chức, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch. Tổng hợp báo cáo kết quả với Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công Thương theo đúng quy định;

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính có trách nhiệm tham mưu, bố trí cân đối nguồn vốn hằng năm để đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện kế hoạch phát triển thương mại điện tử. Sở Thông tin - Truyền thông có trách nhiệm phối hợp với Sở Công Thương trong việc gắn kết sự phát triển của TMĐT với Chính phủ điện tử; triển khai thực hiện các chính sách, biện pháp về khuyến khích đầu tư phát triển và chuyển giao công nghệ hỗ trợ TMĐT.

4. UBND các huyện, thị xã, thành phố, các sở, ban, ngành, đơn vị khác tích cực phối hợp với Sở Công Thương triển khai thực hiện các dự án có liên quan đến việc phát triển thương mại điện tử.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

PHỤ LỤC 1:**KINH PHÍ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN
TMĐT TỈNH QUẢNG TRỊ GIAI ĐOẠN 2011 – 2015**

TT	Nội dung	Cộng
1	Triển khai pháp luật về thương mại điện tử	150.000.000
2	Phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức về thương mại điện tử	
	- Tổ chức các khóa tập huấn về thương mại điện tử cho cán bộ quản lý nhà nước	102.000.000
	- Tổ chức các khóa tập huấn chuyên sâu về kỹ năng thương mại điện tử cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	277.000.000
3	Cung cấp trực tuyến các dịch vụ công liên quan tới lĩnh vực công nghiệp và thương mại	Có Đề án riêng
4	Củng cố tổ chức, nâng cao hiệu quả và năng lực quản lý nhà nước về thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh	
	- Xây dựng hệ thống quản lý thông tin doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	293.000.000
	+ Thiết kế hệ thống và lập trình phần mềm	150.000.000
	+ Cập nhật cơ sở dữ liệu (tính theo hằng năm)	60.000.000
	+ Duy trì, cài đặt, hiệu chỉnh	48.000.000
	+ Đào tạo và chuyển giao công nghệ	35.000.000
	- Xây dựng hệ thống thu thập và quản lý trực tuyến thông tin XNK trên địa bàn tỉnh	367.000.000
	+ Thiết kế hệ thống và lập trình phần mềm	150.000.000
	+ Cập nhật cơ sở dữ liệu (tính theo hằng năm)	140.000.000
	+ Duy trì, cài đặt, hiệu chỉnh	48.000.000
	+ Đào tạo và chuyển giao công nghệ	29.000.000
	- Cung cấp, cập nhật thông tin về tiềm năng xuất khẩu của tỉnh và danh bạ doanh nghiệp xuất khẩu trên Cổng thông tin Xuất khẩu Việt Nam (VNEX)	75.000.000
	- Khai thác thông tin trên Cổng thông tin Thị trường nước ngoài (TTNN)	12.000.000
5	Hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh ứng dụng thương mại điện tử	
	- Hỗ trợ doanh nghiệp thiết lập và sử dụng hệ thống thư điện tử với tên miền dùng riêng của doanh nghiệp	150.000.000

	+ Tỉnh hỗ trợ	100.000.000
	+ Doanh nghiệp đóng góp	50.000.000
	- Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng website thương mại điện tử	700.000.000
	+ Tỉnh hỗ trợ kinh phí thiết kế ban đầu	50.000.000
	+ Hỗ trợ từ trung ương thông qua Trung tâm Phát triển thương mại điện tử - Cục TMĐT (EcomViet)	200.000.000
	- Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các sàn giao dịch thương mại điện tử như Cổng Thương mại điện tử quốc gia (ECVN) nhằm quảng bá thương hiệu và sản phẩm của doanh nghiệp.	495.000.000
	+ Hỗ trợ đào tạo kỹ năng QTrị gian hàng trực tuyến	200.000.000
	+ Doanh nghiệp đóng góp	295.000.000
6	Xây dựng sàn giao dịch thương mại điện tử	260.000.000
	+ Đầu tư kinh phí thiết kế ban đầu	200.000.000
	+ Trung tâm Phát triển thương mại điện tử (EcomViet) hỗ trợ hosting, duy trì, sao lưu cơ sở dữ liệu năm đầu tiên (*)	15.000.000
	+ Chi phí hosting, duy trì, sao lưu cơ sở dữ liệu các năm còn lại (2013 - 2015)	45.000.000
7	Khảo sát, học tập kinh nghiệm	60.000.000
8	Điều tra, khảo sát hiện trạng ứng dụng TMĐT trong DN và dân cư trên địa bàn tỉnh	350.000.000
	TỔNG CỘNG	3.291.000.000

(Ba tỉ hai trăm chín mươi một triệu đồng chẵn)

